

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ BÌNH LĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Bình Lăng, ngày 11 tháng 01 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Tu sửa cấp thiết di tích Lăng
mộ Bà Bồi Lạng; Hạng mục: Lăng mộ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH LĂNG
KHÓA XXV, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số 41 /TTr-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Bình Lăng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Tu sửa cấp thiết di tích Lăng mộ Bà Bồi Lạng; Hạng mục: Lăng mộ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Tu sửa cấp thiết di tích Lăng mộ Bà Bồi Lạng; Hạng mục: Lăng mộ; gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Tu sửa cấp thiết di tích Lăng mộ Bà Bồi Lạng; Hạng mục: Lăng mộ

2. Sự cần thiết đầu tư:

- Theo văn bia còn lưu lại thì Bà Bồi Lạng sinh giữa thế kỷ XVII, tại làng Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ, phủ Hạ Hồng (nay là xã Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ). Thuở nhỏ bà có tên là Thuyết, khi trưởng thành đổi tên là Trị. Xuất thân trong gia đình nghèo khó, bố mất sớm, song bà rất chịu thương, chịu khó. Ngoài 20 tuổi, bà kết hôn với ông Sái Đắc Lộc, quê Hà Tĩnh. Vợ chồng tâm đầu ý hợp, chọn nghề xay giã, buôn bán lúa gạo để lập nghiệp nên được gọi là bà Bồi Lạng. Năm Quý Mùi (1703), thóc như ngọc quý, bà lấy của tích lũy được mua ruộng ở các nơi. Chẳng bao lâu bà trở thành người giàu có nhất vùng. Ruộng có nghìn mẫu, tiền có trên vạn xâu, thóc lúa, gia súc nhiều không đếm xuể. Bà lại là người nhân đức, có nhiều con nuôi, thấy nơi nào khó khăn cũng công đức. Bà bỏ tiền làm đường, cầu đá cho dân quanh vùng... Khi về già, bà cũng công đức rất nhiều ruộng đất cho các xã quanh vùng. Bà mất ngày 27-9-1721, năm

Tân Sửu. Đầu năm Vĩnh Thịnh thứ 16 (1720) Bà đã cho dựng lăng và soạn văn bia kể từ đó đến nay khoảng 300 năm, khu lăng mộ của Bà chưa được đầu tư tu bổ, dẫn đến hiện đang bị xuống cấp và hơn thế do phát triển của xã hội, hạ tầng của khu vực được đầu tư nâng cấp lên ảnh hưởng nghiêm trọng đến khu lăng mộ của Bà.

- Để di tích mãi mãi tồn tại với thời gian, đồng thời ghi nhớ công lao của Bà, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho Cán bộ, nhân dân, cùng con cháu của Bà có nơi thờ tự, dâng hương tưởng niệm được khang trang, tổ hảo thì việc đầu tư tu sửa cấp thiết di tích Lăng mộ Bà Bồi Lạng; Hạng mục: Lăng mộ là hết sức cần thiết và cấp bách.

3. Nhóm dự án: Nhóm C; 1 bước gồm (Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật)

4. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng (Di tích văn hoá) - Cấp III

5. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND xã Bình Lãng

6. Chủ đầu tư: UBND xã Bình Lãng

7. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng cải tạo, tu sửa cấp thiết

8. Mục tiêu và hiệu quả đầu tư dự án:

** Mục tiêu đầu tư dự án:*

- Theo đuổi mục tiêu cơ bản nhất là gia cố tăng cường độ bền vững của di tích, đảm bảo các điều kiện cần thiết để di tích có thể tồn tại lâu dài ở dạng nguyên gốc: Từ hình dáng, cơ cấu kiến trúc, màu sắc, đường nét trang trí mỹ thuật đến vật liệu xây dựng v.v...

- Chỉ tiến hành thay thế, bổ sung những cấu kiện bị hư hỏng nhằm tăng cường khả năng sử dụng, khai thác và phát huy giá trị di tích nhưng không làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan.

- Chỉ tiến hành tu bổ, phục hồi di tích khi có cơ sở cứ liệu khoa học chính xác (tài liệu viết, bản vẽ đặc họa, ảnh chụp, bản dập v.v...) phần mới phục hồi phải phù hợp và tạo thành một khối thống nhất với phần nguyên gốc còn lại. Do đó trong thực tế chúng ta phải luôn cố gắng đến mức tối đa sử dụng vật liệu và công nghệ truyền thống vào việc tu bổ, phục hồi di tích. Đặc biệt là phần mới bổ sung trong quá trình tu bổ phải có "dấu hiệu" để phân biệt với bộ phận nguyên gốc của di tích.

- Bảo tồn toàn bộ các hạng mục công trình, kiến trúc của di tích, tiến hành tu bổ các hạng mục công trình theo hướng giữ nguyên hiện trạng các yếu tố gốc cấu thành di tích, loại bỏ các thành phần bổ sung mới không phù hợp với di tích.

- Giải phóng, tước bỏ khỏi di tích tất cả các lớp bổ sung xa lạ, gây ảnh hưởng xấu tới các mặt giá trị của di tích; giữ lại tối đa những yếu tố nguyên gốc của di tích; trên cơ sở khoa học đáng tin cậy khôi phục lại một cách chính xác những yếu tố đã bị thiếu hụt, mất mát trong quá trình tồn tại của di tích; trả lại cho di tích hình dáng vốn có của nó; làm cho di tích có độ bền vững về mặt kết

cấu để tồn tại lâu dài trước tác động của điều kiện khí hậu và thời tiết khắc nghiệt, cũng như thử thách của thời gian.

- Tổ chức lại cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật phù hợp, nhưng không làm ảnh hưởng đến truyền thống văn hóa, lịch sử, cũng như cảnh quan, môi trường, đồng thời phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Di tích.

- Tu bổ, tôn tạo truyền thống văn hóa, lịch sử, nhằm giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Di tích.

- Tu bổ, tôn tạo không gian khang trang, tổ hảo, đáp ứng nhu cầu về sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng và giáo dục truyền thống sống tốt đời đẹp đạo cho thế hệ mai sau.

*** Hiệu quả đầu tư của Dự án:**

- Di tích lăng Bà Bôi Lạng là di tích lịch sử văn hoá có giá trị đặc biệt quan trọng của tỉnh Hải Dương, hàng trăm năm đã tồn tại và phát triển, lưu giữ nhiều giá trị lịch sử, tư tưởng, văn hoá, nghệ thuật. . . của mọi thời đại.

- Nơi đây còn lưu lại dấu tích, phong tục, văn hoá của cư dân vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng hay làm, biết tính toán để làm giàu cho cá nhân, gia đình tạo của cải vật chất góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

- Đến nay lăng Bà Bôi Lạng không những còn nguyên giá trị văn hoá tâm linh, tín ngưỡng từ ngàn xưa, mà còn là nơi giáo dục truyền thống yêu nước hướng về cội nguồn của dân tộc, lòng hảo tâm, vị tha, hết lòng với người nghèo, bầu ơi thương lấy bí cùng, cũng như đạo lý biết ơn tổ tiên, ông bà, cha mẹ, nhớ về gốc rễ cội nguồn, nơi chôn nhau cắt rốn của đồng bào Việt Nam ta.

- Trải qua những thăng trầm lịch sử, khi đất nước có chiến tranh giặc dã, thiên tai địch họa nhưng lăng mộ Bà Bôi Lạng vẫn trợ gan cùng tuế nguyệt, giúp ta hiểu và nghiên cứu về phương pháp, kỹ thuật, xây dựng, kỹ thuật tạo hình của cha ông ta.

- Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị lịch sử văn hoá của di tích lăng Bà Bôi Lạng trong công cuộc đổi mới, mở rộng giao lưu quốc tế là việc làm có ý nghĩa chiến lược, cấp thiết được Đảng và Nhà nước quan tâm, mang lại hiệu quả lâu dài về giáo dục, văn hoá, tinh thần, nâng cao vị thế, tôn vinh Người phụ nữ Việt Nam “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, suốt chiều dài lịch sử của đất nước, cũng như góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển du lịch huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nói riêng và cả nước nói chung.

9. Nội dung và quy mô:

+ **Hiện trạng:** Tổng diện tích khu Lăng mộ (tìm tường): 186,3m².

+ **Tu bổ:** Tổng diện tích khu Lăng mộ (tìm tường): 289,0m².

- **Diện tích thay đổi:**

Diện tích tu bổ 289,0m² - diện tích hiện trạng 186,3m² = 102,7m².

Để đảm bảo an toàn, hành lang giao thông đường bộ và không gian cảnh quan khu Lăng mộ phương án dịch chuyển lan can về hướng Đông 3,32m và hướng Bắc 3,02m (Giữ nguyên vị trí, hướng hạng mục của di tích như hiện trạng).

* Quy mô toàn bộ khu Lăng mộ: Dài 17,0 x rộng 17,0m = 289,0m².

Nâng toàn bộ nền khu Lăng mộ lên 0,9m từ cốt mặt sân hiện trạng (+1.21) đến cốt mặt sân tu bổ (+2.11).

Sau khi hạ giải toàn bộ các hạng mục khu Lăng mộ gồm: Lăng đá, mộ đá, bia đá, nghệ đá. Vệ sinh sạch sẽ lắp dựng lại theo đúng vị trí hiện có và theo cốt thiết kế mới.

Do khu Lăng mộ khởi dựng đã lâu hiện một số cột bị thất lạc, đầu đao bị nứt, vỡ, tàu mái bị nứt lên tiến hành bổ sung, gắn vá để hoàn trả đúng nguyên vẹn hình dáng ban đầu Lăng mộ đã có khi xưa.

* Lăng đá: Từ mặt sân hiện trạng cốt (+1.21) móng đổ bê tông 200#, đá 1x2, đổ tại chỗ. Từ cốt (+2.36) đến cốt (+6.80) các viên đá được vệ sinh sạch sẽ, lắp dựng lại theo cốt thiết kế mới. Từ cốt (+1.51) đến cốt (+1.81) bổ sung các viên đá tự nhiên nguyên khối. Các viên đá được gắn kết với nhau dùng VXM nguyên chất hoặc keo gắn đá chuyên dụng.

Bổ sung 4 cột đá, lan can đá tại cốt +2,66m.

Bổ sung 3 cột đá, lan can đá tại cốt +4,47m.

Bổ sung 2 đầu đao tại cốt +4,16m.

Bổ sung 3 đầu đao tại cốt +5,31m.

Thay thế 1 tấm mái tại cốt +5,31m.

* Mộ đá: Từ cốt (+1.51) đến cốt (+1.81) và đến cốt (+2.11) bổ sung đá tự nhiên nguyên khối. Từ cốt (+2.36) đến cốt (+2.66) các viên đá được vệ sinh sạch sẽ, lắp dựng lại theo cốt thiết kế mới. Các viên đá được gắn kết với nhau dùng VXM nguyên chất hoặc keo gắn đá chuyên dụng.

* Bia đá: Từ mặt sân hiện trạng (+1.21) móng bia đá xây gạch chỉ đặc loại I, VXM75#. Các viên đá được vệ sinh sạch sẽ, lắp dựng lại theo cốt thiết kế mới. Bổ sung 1 đầu đao bị nứt, vỡ.

* Nghệ đá: Vệ sinh sạch sẽ, lắp dựng lại nghệ đá theo cốt thiết kế mới.

* Bồn hoa, tam cấp: Xây gạch chỉ đặc 75#, loại I (không trát), miết mạch kiểu úp lòng măng VXM75#.

* Lan can xung quanh Lăng mộ: Lan can có chất liệu đá tự nhiên nguyên khối, dày 0,13m x cao 0,83m, trụ lan can 0,19 x 0,19 x cao 1,21m tính từ mặt sân lăng hoàn thiện đến đỉnh hoa sen, hai mặt của lan can được trạm khắc hoa sen.

Công trình không khảo sát địa chất, theo tài liệu KSĐC của một số công trình liền kề, thì móng công trình được đào sâu 0,7m. Móng đào sâu 0,7m tính từ

mặt sân hiện trạng. Móng dưới tường xây gạch chỉ đặc 75#; loại I, kết hợp với giằng bê tông cốt thép 200#, để tăng độ ổn định của công trình.

Sân khu Lãng đổ bê tông 150#; đá 1x2, dày 100, trên lát đá tự nhiên 400x400x50.

Toàn bộ công trình dùng gạch chỉ đặc 75# (không dùng gạch bê tông);

Toàn bộ công trình dùng VXM75#, gắn kết các viên đá dùng VXM nguyên chất hoặc keo gắn đá chuyên dụng.

10. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

11. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 1.200.000.000 đồng (Một tỉ hai trăm triệu đồng./.). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	986.350.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	33.930.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	105.787.000	đồng
- Chi phí khác:	14.673.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	59.260.000	đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và vốn xã hội hoá.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024

Điều 2. Giao UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết HĐND xã thông qua và chỉ đạo các ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Bình Lãng khoá XXV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND huyện (để b/c);
- Hai Ban HĐND huyện (để b/c);
- Ban Thường vụ ĐU để b/c);
- Thường trực HĐND Xã;
- Chủ tịch, PCT.UBND xã;
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các ông, bà đại biểu HĐND xã;
- GD HTXDVNN Bình Lãng;
- Công thông tin điện tử của xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Cùng